



THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

Giấy chứng nhận ĐKDN/ Mã số DN 4200285254 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 14/12/2010, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 08/01/2016.

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Điện thoại: 0583.822.607

Số 02 Yesin, Phường Xương Huân, TP. Nha Trang,

Fax: 0583.828.648

Tỉnh Khánh Hòa.

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: **Nguyễn Như Bình**

Điện thoại: 0913.293.935

Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Fax: 0583.828.648

Số 02 Yesin, Phường Xương Huân, TP. Nha Trang,

Tỉnh Khánh Hòa.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

Giấy chứng nhận ĐKKD số 4200285254 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa
cấp lần đầu ngày 14/12/2010, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 08/01/2016

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	2.000.000 cổ phần
Tổng giá trị giao dịch theo mệnh giá	20.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN)

Trụ sở chính: Số 15, Ngõ 640, đường Láng, Q.Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04. 3793 1428 Fax: 04.3793 1429

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
1.1. Giới thiệu chung về Công ty	5
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	7
1.3. Quá trình hình thành và phát triển	7
1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ	8
1.5. Các thành tích đạt được	8
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	8
3. Cơ cấu bộ máy quản lý, điều hành Công ty	9
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	13
4.1. Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tính đến ngày 15/10/2016	13
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập	14
4.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty	14
5. Danh sách những Công ty mẹ, Công ty con và các Công ty liên kết, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	14
5.1. Danh sách Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh	14
5.2. Danh sách Công ty mà Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối	15
5.3. Công ty liên kết	15
6. Hoạt động kinh doanh	15
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	16
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	17
8.1. Vị thế của Công ty trong ngành	17
8.2. Triển vọng phát triển của ngành	18
9. Chính sách đối với người lao động	18
9.1. Số lượng người lao động	18
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp	19
9.3. Thu nhập bình quân	19
10. Chính sách cổ tức	19
11. Tình hình tài chính	20
11.1. Trích khấu hao TSCĐ.	20
11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn	20
11.3. Các khoản phải nộp theo pháp luật	20

11.4. Trích lập các quỹ	20
11.5. Tổng dư nợ vay	21
11.6. Tình hình công nợ hiện nay	21
11.7. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	22
12. Tình hình tài sản của Công ty	23
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức hai năm tiếp theo	24
13.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016 và 2017	24
13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	24
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng	26
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	26
16. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan	26
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	27
1. Hội đồng quản trị	27
1.1. Danh sách Hội đồng quản trị.	27
1.2. Sơ yếu lý lịch HĐQT	27
2. Ban kiểm soát	30
2.1. Danh sách Ban kiểm soát.	30
2.2. Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát	30
3. Ban Giám đốc	33
3.1. Danh sách Ban Giám đốc	33
3.2. Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc	33
4. Kế toán trưởng	36
5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	37

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về Công ty:

Tên công ty	: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH
Tên Tiếng Anh	: PHU KHANH RAILWAY JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	: PKR.,JSC
Logo	
Trụ sở chính	: Số 02 Yesin, Phường Xương Huân, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại	: 0583.822.607
Fax	: 0583.828.648
Tài khoản giao dịch	: 10201 0000 426 833 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Khánh Hòa; : 0581000000777 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nha Trang, Khánh Hòa; : 60210000086539 tại Ngân hàng đầu tư và phát triển – Chi nhánh Nha Trang.
Website	: http://duongsatphukhanh.com.vn
Email	: ds.phukhanh@gmail.com
Người đại diện theo pháp luật	: Nguyễn Như Bình
Chức vụ	: Giám đốc
Vốn điều lệ đăng ký	: 20.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	: 20.000.000.000 đồng
Ngày trở thành công ty đại chúng	: 25/03/2016

Giấy chứng nhận ĐKKD số **4200285254** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 14/12/2010, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 08/01/2016, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt. Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn giao thông đường sắt	5221 (Chính)
2	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, thẩm định báo cáo đầu tư các công trình giao thông, dân dụng	7110
3	Xây dựng nhà các loại	4100
4	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
6	Phá dỡ	4311
7	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
10	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
11	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
14	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
15	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
16	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
17	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: mua bán máy móc, thiết bị, phụ kiện, kết cấu thép và bê tông chuyên ngành giao thông đường sắt, trang thiết bị dụng cụ lao động	4659
18	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	6810
19	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá. Chi tiết: sản xuất đá và kinh doanh các sản phẩm từ đá	2396
20	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: khách sạn	5510
21	Điều hành tua du lịch. Chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế	7912
22	Đào tạo nghề ngắn hạn	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế VN</i>
23	Dịch vụ ăn uống. Chi tiết nhà hàng	

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: PKR
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 2.000.000 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 15/10/2016 Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần Công ty.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh là Xí nghiệp Quản lý Đường sắt Phú Khánh được thành lập theo Quyết định số 879/1998/QĐ/TCCB-LĐ ngày 17/04/1998 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3706000030 ngày 21/07/1998 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

Theo Quyết định số 734/2003/QĐ-GTVT ngày 20/03/2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Xí nghiệp Quản lý Đường sắt Phú Khánh được chuyển đổi thành Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh.

Theo Quyết định số 714/QĐ-ĐS ngày 29/06/2010 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Công ty Quản lý đường sắt Phú Khánh được chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên Quản lý Đường sắt Phú Khánh (100% vốn nhà nước) thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Theo Quyết định số 3894/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Quản lý Đường sắt Phú Khánh, Công ty chuyển đổi mô hình thành Công ty cổ phần đường sắt Phú Khánh do Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam nắm giữ cổ phần chi phối và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 4200285254, đăng ký thay đổi lần thứ 2 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 08/01/2016. Vốn điều lệ tại thời điểm cổ phần hóa là **20.000.000.000 đồng**.

Ngày 09/12/2015, tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (236-238 Nguyễn Công Trứ, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh) đã tổ chức đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Phú Khánh:

+ Tổng số cổ phần bán đấu giá: 100.000 cổ phần (trong đó số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua: 100.000 cổ phần)

+ Giá đầu thầu thành công bình quân: 10.195đ/cổ phiếu

Ngày 08/11/2016 công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 139/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 2.000.000 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty:

Từ khi chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần từ ngày 08/01/2016, Công ty chưa thực hiện việc tăng thêm vốn điều lệ.

1.5. Các thành tích đạt được:

Cùng với quá trình phát triển, trải qua nhiều thời kỳ với những tên gọi khác nhau, Công ty đã đạt được nhiều thành tích to lớn, được Đảng, Nhà Nước, Chính phủ, các cấp bộ, ngành, địa phương ghi nhận và tặng nhiều danh hiệu cao quý, cờ, bằng khen. Đặc biệt, Công ty vinh dự và tự hào được Đảng và Nhà Nước trao tặng các danh hiệu cao quý:

Năm 1981: Huân chương Lao động - Hạng Ba



Năm 1993: Huân chương Lao động - Hạng Nhì



Năm 2000: Huân chương Lao động - Hạng Nhất



Năm 2006: Huân chương Độc lập – Hạng ba



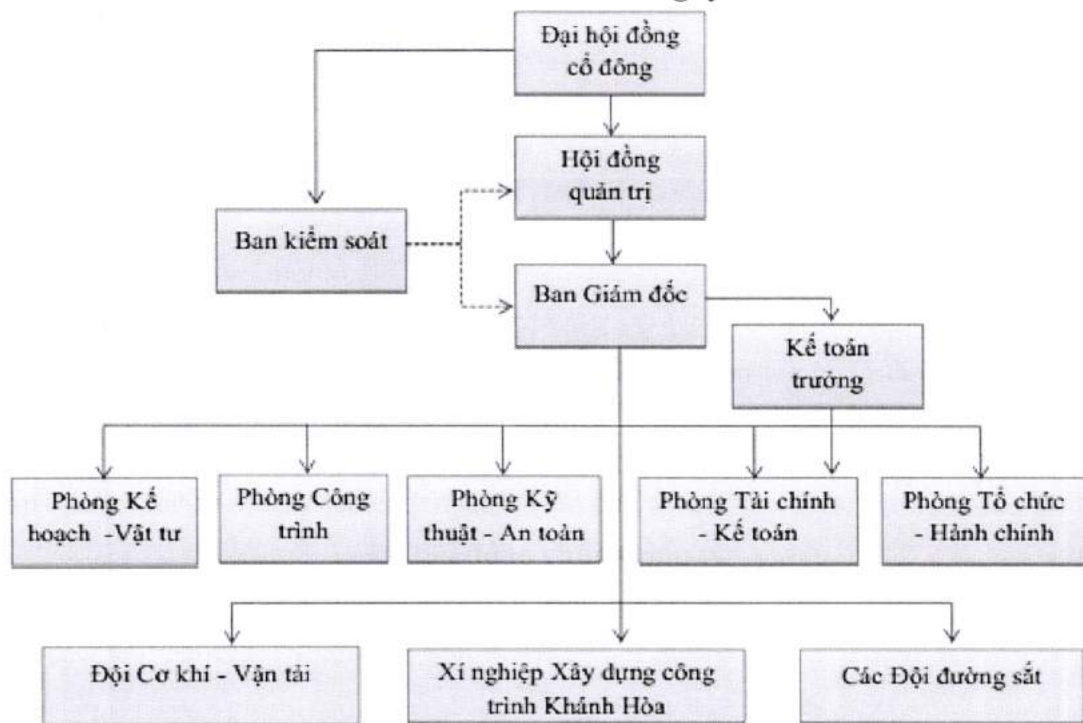
2. Cơ cấu tổ chức Công ty:

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Các đơn vị sản xuất.

Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý và có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với nhau. Giám đốc quản lý, điều hành và giải quyết công việc trực tiếp hoặc thông qua các Phó Giám đốc, Trưởng các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sản xuất theo sự phân cấp, phân quyền cụ thể.

Sơ đồ tổ chức Công ty



Ghi chú: - - - - -> Quan hệ giám sát
 -> Quan hệ chỉ đạo

3. Cơ cấu bộ máy quản lý, điều hành của Công ty:

3.1. Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

3.2. Hội đồng quản trị: do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số lượng của Hội đồng quản trị là 03 người, bao gồm: Chủ tịch HĐQT và 02 thành

viên.

➤ **Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:**

- Báo cáo chủ sở hữu theo quy định trong Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền và quyền, nghĩa vụ của tổ chức cá nhân trong việc quản lý phần vốn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đầu tư vào doanh nghiệp khác (Ban hành kèm theo Quyết định số 1493/QĐ-ĐS ngày 25/9/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam).

- HĐQT có quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định tại Điều 33, các Điều khác của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Quản trị Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Tổ chức triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên và trong các trường hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty, phải triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ.

- Trình ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua những vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT theo quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty.

- Đề xuất ĐHĐCĐ quyết định mức cổ tức, hình thức chi trả cổ tức hàng năm và trích lập vào các quỹ từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

3.3. Ban kiểm soát: do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty.

➤ **Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát:**

- Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 45 Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

3.4. Ban Giám đốc:

3.4.1. Giám đốc:

Do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm, là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị. Là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

➤ **Quyền và nghĩa vụ của Giám đốc Công ty:**

- Giám đốc Công ty có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 37 Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.4.2. Các Phó Giám đốc:

Do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt theo đề nghị của Giám đốc. Giúp Giám đốc Công ty trong việc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao, được ủy quyền.

3.5. Kế toán trưởng:

Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán Công ty, giúp Giám đốc bảo toàn và phát triển vốn; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển Công ty; quản lý, kiểm tra, giám sát công tác tài chính kế toán của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Hội đồng Quản trị và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

3.6. Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Tham mưu giúp việc cho Giám đốc và Hội đồng Quản trị về công tác tổ chức và quản lý cán bộ, đào tạo lao động, tiền lương, thực hiện các chế độ chính sách đối với

người lao động, tham mưu về công tác thanh tra, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Tham mưu giúp Giám đốc tổng hợp thông tin kinh tế, thông tin liên lạc. Điều phối hoạt động chuyên môn và các tổ chức đoàn thể phục vụ cho việc điều hành sản xuất và quản lý của Giám đốc, giúp việc trong đối nội, đối ngoại và các công việc hành chính quản trị, nội vụ của Công ty, giúp chương trình làm việc, khánh tiết, công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật.

- Thực hiện công tác văn thư - lưu trữ, quản lý nhân sự.

- Tìm kiếm, tuyển dụng các ứng viên có năng lực vào các vị trí theo yêu cầu của Ban Giám đốc.

- Xây dựng kế hoạch, đề xuất các chương trình văn hóa, thể thao, tham quan, du lịch cho CB-CNV trong Công ty, đảm bảo sử dụng quỹ phúc lợi hợp lý và có hiệu quả nhất.

3.7. Phòng Kế hoạch – Vật tư:

- Chịu trách nhiệm thẩm định dự án, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, trung, dài hạn, kế hoạch đầu tư, hoàn tất các thủ tục đầu tư, quản lý và phát triển dự án, tổ chức và triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

- Tư vấn, tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác kế hoạch.

- Triển khai những tiêu chuẩn chất lượng của từng đơn hàng cho đơn vị sản xuất.

- Tổ chức thực hiện các phương án kỹ thuật và khai thác có hiệu quả các trang thiết bị kỹ thuật được trang bị, đảm bảo cho việc sản xuất tại các đơn vị đạt chất lượng tốt, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị đúng quy trình, quy phạm.

- Chịu trách nhiệm về kỹ thuật trong việc phối hợp với các phòng nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc tổ chức sản xuất và phục vụ kinh doanh.

- Bảo quản, bảo trì định kỳ và tổ chức sửa chữa trang thiết bị được giao khi bị hư hỏng.

- Tổ chức lưu trữ, bảo quản và cung cấp tư liệu được giao để phục vụ cho hoạt động chung toàn Công ty.

- Tham khảo và hoạch định các phương án phát triển kỹ thuật theo yêu cầu của pháp luật và của đơn vị.

3.8. Phòng Tài chính - Kế toán:

- Tham mưu giúp việc trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại công ty. Thực hiện chức năng kiểm soát về nhà nước tại công ty. Quản lý và sử dụng vốn ngân sách và các nguồn vốn khác do công ty huy động.

- Tư vấn, tham mưu cho Giám đốc về các chiến lược tài chính ngắn hạn, trung và dài hạn trên cơ sở các dự án đang và sẽ triển khai.

- Theo dõi, quản lý và thu hồi công nợ khách hàng trong toàn bộ hệ thống kênh phân phối của Công ty, đề xuất với các bộ phận liên quan ngưng giao dịch với những khách hàng còn tồn đọng công nợ và thời gian nợ quá hạn mức cho phép.

- Kiểm soát toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty liên quan đến chi phí, doanh thu.

- Kiểm soát toàn bộ việc thực hiện tính pháp lý của các hợp đồng mua bán đúng theo quy định của công ty và pháp luật.

- Kiểm soát quá trình nghiệm thu tất cả các chủng loại hàng hóa đầu vào.

- Thực hiện các công việc về tài chính kế toán của công ty, phân tích, đánh giá, tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình, công tác tài chính kế toán để đảm bảo tuân thủ quy chế của công ty và các quy định liên quan của Pháp luật.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ, chính sách tài chính, kế toán, thống kê, báo cáo tài chính kế toán tại các đơn vị trực thuộc, tự kiểm tra việc chấp hành các chế độ chính sách và kỷ luật thu chi tài chính để hạn chế và tránh những sai sót trong việc sử dụng vốn và quản lý tài sản.

3.9. Phòng Kỹ thuật - An toàn:

- Tham mưu giúp việc về công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng trong việc thiết kế và thi công các công trình, công tác khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật vào việc quản lý, thẩm định các dự án đầu tư và xây dựng các phương án kỹ thuật trong phạm vi trách nhiệm của phòng để phục vụ cho hoạt động quản lý khai thác, vận hành bảo dưỡng các trang thiết bị máy móc.

- Tham mưu giúp việc trong công tác thực hiện chức năng quản lý công tác sửa chữa thường xuyên, định kỳ đột xuất.

- Thường trực Hội đồng Khoa học kỹ thuật và sáng kiến cải tiến kỹ thuật, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác thi nâng bậc công nhân hàng năm.

- Chỉ đạo giám sát công tác sửa chữa, duy tu bảo dưỡng thường xuyên, trực tiếp điều hành công tác kỹ thuật. Phối hợp với các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc bổ sung, sửa đổi định mức nội bộ, lập và rà soát hồ sơ mời thầu phần yêu cầu kỹ thuật và tham gia tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu; lập hồ sơ dự thầu và tham gia đấu thầu các công trình.

- Lập phương án đánh giá tác động môi trường hàng năm của Công ty.

- Quan hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để giải quyết những các công trình trong khu vực quản lý.

- Chịu trách nhiệm về kỹ thuật trong việc phối hợp với các phòng nghiệp vụ công ty phục vụ sản xuất.

- Tổ chức lưu trữ bảo quản hồ sơ thiết bị kỹ thuật và cung cấp tư liệu để phục vụ cho hoạt động sản xuất.

- Hoạch định chính sách phát triển khoa học kỹ thuật.

3.10. Phòng Công trình:

Tham mưu giúp việc trong lĩnh vực tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh ngoài nhiệm vụ công ích như sau:

- Chuẩn bị các thủ tục, tài liệu tham gia đấu thầu, đàm phán, ký kết hợp đồng;

- Kiểm tra hồ sơ thiết kế, dự toán, tổng hợp kinh phí xây dựng báo cáo Giám đốc công ty và tổ chức giao khoán cho các đơn vị thi công;

- Phối hợp với phòng KT-AT thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra chất lượng thi công và xác nhận khối lượng hoàn thành;

- Quản lý khối lượng, chất lượng, tiến độ, kinh phí và an toàn các mặt của công trình;

- Kiểm soát hồ sơ hoàn công. Nghiệm thu, thanh toán, quyết toán hợp đồng đã ký kết. Thực hiện thanh toán giai đoạn và tổng kinh phí đã giao cho đơn vị thi công sau khi hoàn thành công trình.

3.11. Các Đội đường sắt:

- Các đơn vị sản xuất thuộc Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh có chức năng

quản lý, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt (cầu, đường, hầm, nhà) nhằm đảm bảo an toàn chạy tàu trong phạm vi quản lý.

- Thực hiện công tác quản lý, tổ chức sửa chữa cầu, đường, hầm, nhà theo khối lượng kế hoạch được giao.

- Phối hợp với các Phòng, ban chuyên môn tổ chức điều tra khối lượng các công trình sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn, các công trình xây dựng cơ bản vừa và nhỏ trong phạm vi quản lý để xây dựng kế hoạch tháng, quý trình Giám đốc duyệt.

- Tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực lao động, dụng cụ, thiết bị vật tư được Công ty cung cấp.

- Được quyền bố trí, sắp xếp, huy động nguồn lực lao động, dụng cụ, thiết bị, vật trong đơn vị để tổ chức sản xuất, hoàn thành kế hoạch được giao.

3.12. Đội Cơ khí - Vận tải:

- Thực hiện gia công, sản xuất các phụ kiện chuyên ngành cầu, đường sắt, công cụ cầm tay phục vụ nhu cầu sản xuất theo kế hoạch được giao.

- Duy tu sửa chữa, xây dựng các công trình kiến trúc dân dụng;

- Chuyên chở vật tư, thiết bị cung cấp cho các đơn vị sản xuất hiện trường.

- Được quyền bố trí, sắp xếp, huy động lực lượng lao động, vật tư thuộc đơn vị quản lý để tổ chức sản xuất, hoàn thành kế hoạch được giao.

3.13. Xí nghiệp XDCT Khánh Hòa:

- Đơn vị chủ lực chuyên thi công sửa chữa lớn, xây dựng mới, đại tu cầu, đường, kiến trúc.

- Nhận tổ chức thi công các công trình giao thông, xây dựng, thủy lợi ... các công trình hạ tầng trong và ngoài ngành đường sắt.

- Được quyền bố trí, sắp xếp, huy động lực lượng lao động, vật tư của đơn vị hiện có để tổ chức sản xuất, hoàn thành kế hoạch được giao.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ ; Cơ cấu cổ đông

4.1. Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tính đến ngày 15/10/2016:

Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số CMND/ĐKDN	Số lượng cổ phần phổ thông	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	118 Lê Duẩn - Hoàn Kiếm - TP Hà Nội	0100105052 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 27/06/2014	1.020.000	51
	Bùi Văn Quang (Đại diện)	09 Vạn Kiếp, Phước Tân, Nha Trang, Khánh Hòa	225594613, cấp ngày 31/7/2013, nơi cấp CA. Khánh Hòa	510.000	25,5

	Nguyễn Như Bình (Đại diện)	127A Hồng Bàng, Nha Trang, Khánh Hòa	171860050, cấp ngày 27/3/2008, nơi cấp CA. Thanh Hóa	510.000	25,5
2	Nguyễn Như Bình	127A Hồng Bàng, Nha Trang, Khánh Hòa	171860050, cấp ngày 27/3/2008, nơi cấp CA. Thanh Hóa	265.797	13,29
	Tổng cộng			1.285.797	64,29

(Nguồn: Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh chốt tại ngày 15/10/2016)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập: Không.

4.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty:

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông Công ty tính đến ngày 15/10/2016

STT	Cổ đông		Số lượng cổ đông	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nước ngoài	Cổ đông là tổ chức	0	0	0
		Cổ đông là cá nhân	0	0	0
2	Trong nước	Cổ đông là tổ chức	1	1.020.000	51
		Cổ đông là cá nhân	616	980.000	49
3	Cổ phiếu quỹ		0	0	0
	Tổng cộng		617	2.000.000	100

(Nguồn: Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh chốt tại ngày 15/10/2016)

5. Danh sách những công ty mẹ, công ty con và các công ty liên kết, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

5.1. Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh:

Công ty mẹ: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Địa chỉ: Số 118 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0100105052 đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 07 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 27/06/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Ngành nghề kinh doanh chính:

✓ Vận tải hành khách đường sắt.

Chi tiết: Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế.

✓ Vận tải hàng hóa đường sắt.

Chi tiết: Đại lý dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không.

✓ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.

Chi tiết: Điều hành giao thông vận tải đường sắt quốc gia; Xếp, dỡ hàng hóa; Lưu kho, bảo quản hàng hóa; Giao nhận; Đại lý vận tải; Thuê, mua phương tiện, sửa chữa phương tiện; Các dịch vụ khác liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chuyên chở hành khách, hành lý, bao gửi và hàng hóa bằng đường sắt;

✓ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.

Chi tiết: Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt;

✓ Hoạt động thiết kế chuyên dụng.

Chi tiết: Tư vấn, khảo sát, thiết kế, xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, công nghiệp và dân dụng; Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí;

✓ Hoạt động viễn thông khác.

Chi tiết: Dịch vụ viễn thông;

✓ Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính.

Chi tiết: Dịch vụ tin học;

✓ Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.

Chi tiết: Kinh doanh xăng, dầu, mỡ bôi trơn của ngành đường sắt;

✓ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

Chi tiết: Kinh doanh kho bãi và dịch vụ hỗ trợ cho vận tải; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).

Vốn điều lệ: 2.268.000.000.0000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh là 51% vốn điều lệ.

5.2. Danh sách Công ty mà Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh không nắm giữ cổ phần chi phối tại đơn vị nào.

5.3 Công ty liên kết:

Cho đến thời điểm hiện tại, Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh không đầu tư góp vốn liên kết với đơn vị nào.

6. Hoạt động kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty cổ phần đường sắt Phú Khánh là hoạt động duy tu, sửa chữa thường xuyên công trình đường sắt và các công trình khác.

Phạm vi quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt của Công ty là 283 Km đường sắt Thống Nhất, trên địa bàn 3 tỉnh: Khánh Hòa, Phú Yên và huyện Vân Canh của tỉnh Bình Định.

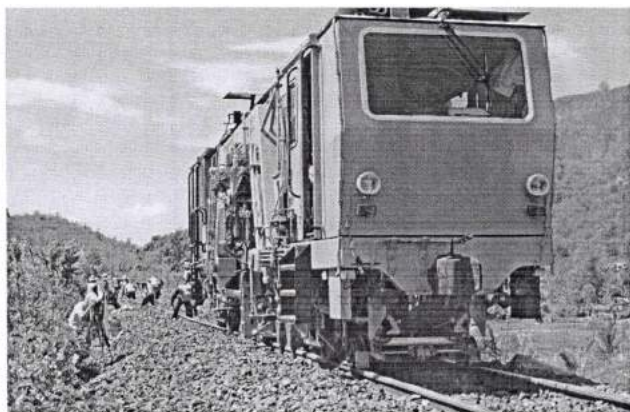
Ngoài ra, công ty còn tham gia một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác như: sản xuất phụ kiện đường sắt, các công trình xây dựng dân dụng...

Mục tiêu hoạt động của Công ty:

- Huy động và sử dụng các nguồn lực để tổ chức sản xuất có hiệu quả nhằm tối đa hóa lợi nhuận, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, bảo đảm lợi ích tối đa cho các cổ đông;

- Hoàn thành mọi nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, góp phần xây dựng, phát triển đất nước.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ THI CÔNG XÂY DỰNG, SỬA CHỮA KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG SẮT



Sửa chữa đường sắt bằng Máy chèn Áo – 08 8GS



Sửa chữa đường sắt bằng Máy chèn Trung Quốc



Sửa chữa đường sắt tại Ga Nha Trang – Khánh Hòa



Sửa chữa lớn cầu Km 1280 trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh trong hai năm gần đây của Công ty:

Bảng 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2014, Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 và từ ngày 08/1/2016 đến 30/6/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016	% tăng /giảm (*)	Giai đoạn từ 08/1/2016 đến ngày 30/6/2016
Tổng giá trị tài sản	876.110	132.808		156.415
Vốn chủ sở hữu	800.122	20.857		20.285
Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp	159.293	147.062		31.924

dịch vụ				
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.864	21.124		5.162
Doanh thu hoạt động tài chính	519	178		81
Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	1.981	1.622		483
Lợi nhuận khác	2.388	-222		-97
Tổng lợi nhuận trước thuế	4.370	1.399		386
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.040	487		102
Lợi nhuận sau thuế	3.330	912		285

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh và BCTC giai đoạn từ ngày 08/01/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Phú Khánh)

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại BCTC kiểm toán Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh:

Theo hợp đồng số 04-2015/HĐMMTB ngày 12/01/2015 ký giữa Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Phú Khánh với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc thuê máy nâng, giạt chèn đường 08-8GS từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015 với số tiền là 2.750.901.743 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT). Hai bên đã thực hiện thanh lý hợp đồng theo Biên bản thanh lý số 04-2015/TLHĐMMTB ngày 31/12/2015 với giá trị thanh lý là 2.200.154.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT). Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 07/01/2016 Công ty đã thực hiện ghi nhận vào chi phí 418.359.971 đồng, số tiền chưa thực hiện ghi nhận vào chi phí là 1.781.794.029 đồng. Nếu thực hiện ghi nhận bổ sung chi phí này sẽ làm cho các chỉ tiêu trên Báo cáo kết quả kinh doanh gồm: “Giá vốn hàng bán” tăng lên với số tiền 1.781.794.029 đồng, “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế”, “Chi phí thuế TNDN hiện hành” và “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” giảm đi với số tiền lần lượt là: 1.781.794.029 đồng, 384.944.045 đồng và 1.396.849.984 đồng. Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 07/01/2016 gồm: “Phải trả nội bộ ngắn hạn” tăng lên với số tiền là 1.781.794.029 đồng, “Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước” và “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” giảm đi lần lượt số tiền là 384.944.045 đồng và 1.396.849.984 đồng.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:

Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh là đơn vị với bề dày truyền thống 39 năm xây dựng và phát triển, có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt, đảm bảo an toàn giao thông đường sắt; đã thi công nhiều loại công trình khó khăn phức tạp, yêu cầu tính kỹ thuật và thẩm mỹ cao, tạo uy tín và thương hiệu trong và ngoài ngành đường sắt. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có tác động rất lớn tới các hoạt động khai thác cơ sở hạ tầng của các đơn vị khác, đặc biệt là các đơn vị vận tải đường sắt.

Trước khi thực hiện cổ phần hóa, Công ty được xếp hạng là doanh nghiệp nhà nước

hạng I, được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giao nhiệm vụ quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt với khối lượng lớn (283 Km đường sắt chính tuyến).

Hiện nay Công ty đang từng bước chú trọng tới việc đầu tư cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, đào tạo và sử dụng đội ngũ lao động lành nghề, đổi mới phương thức quản lý, tiết kiệm tối đa chi phí để nâng cao năng lực cạnh tranh với các nhà thầu khác, dần khẳng định vị thế là nhà thầu xây dựng mạnh trong ngành Giao thông vận tải Việt Nam.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành:

Theo Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 10/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt điều chỉnh Chiến lược phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó nêu rõ quan điểm phát triển như sau:

- Giao thông vận tải đường sắt là một bộ phận quan trọng trong hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, là loại hình vận tải chủ yếu đảm nhận vận tải hàng hóa đường dài, liên tỉnh, vận tải hành khách công cộng tại các thành phố lớn; đóng vai trò chủ đạo trong vận tải hành khách trên trục Bắc – Nam và hàng hóa, hành khách trên trục Đông – Tây, cũng như ưu thế nổi bật về vận tải hành khách công cộng cần được ưu tiên đầu tư phát triển;

- Nhà nước tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đồng thời coi trọng công tác bảo trì kết cấu hạ tầng hiện có, bảo đảm khai thác hiệu quả, thông suốt, trật tự, an toàn.

Quyết định này còn nêu rõ mục tiêu cụ thể về phát triển mạng lưới và kết cấu hạ tầng của từng giai đoạn, như sau:

- **Giai đoạn đến năm 2020:** tập trung nâng cấp các tuyến đường sắt hiện có, ưu tiên nâng cấp, hiện đại hóa tuyến đường sắt Bắc – Nam; nghiên cứu phương án xây dựng mới tuyến đường sắt cao tốc, đường đôi khổ 1.435 mm, điện khí hóa trên trục Bắc – Nam, trong đó chuẩn bị các điều kiện cần thiết để từng bước ưu tiên xây dựng trước những đoạn tuyến có nhu cầu vận tải lớn như các đoạn Hà Nội – Vinh, TP. Hồ Chí Minh – Nha Trang.

- **Giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030:** Khai thác có hiệu quả đường sắt hiện có; xóa bỏ các điểm giao cắt đồng mức giữa đường bộ và đường sắt. Triển khai xây dựng mới tuyến đường sắt tốc độ cao (trước mắt khai thác tốc độ chạy tàu từ 160 Km/giờ đến dưới 200 Km/giờ), đường đôi khổ 1.435 mm, điện khí hóa, hạ tầng tuyến có thể đáp ứng khai thác tốc độ cao 350 Km/giờ trong tương lai, ưu tiên xây dựng trước những đoạn tuyến có nhu cầu vận tải lớn trên trục Bắc – Nam theo khả năng huy động vốn.

Như vậy, có thể thấy triển vọng phát triển giao thông vận tải đường sắt trong tương lai là rất lớn theo hướng công nghiệp hóa – hiện đại hóa nhằm đáp ứng thị phần vận tải ngày càng tăng.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động:

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm ngày 30/10/2016 là 802 người.

Bảng 3: Cơ cấu lao động Công ty

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân loại theo trình độ	802	100
Cán bộ có trình độ trên đại học	01	0,13
Cán bộ có trình độ đại học	87	10,85
Cán bộ có trình độ cao đẳng, trung cấp	133	16,58

Trình độ sơ cấp, phổ thông	581	72,44
Lao động phổ thông	0	0
II. Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động	802	100
Không thuộc diện ký Hợp đồng lao động	07	0,87
HĐLĐ không xác định thời hạn	772	96,26
HĐLĐ xác định thời hạn từ 12 đến 36 tháng	23	2,87
HĐLĐ 03 tháng	0	0
HĐLĐ thời vụ 02 tháng	0	0

(Nguồn: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

- Người lao động trong Công ty được hưởng lương khoán theo sản phẩm và theo năng suất lao động. Nhằm đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho người lao động, Công ty đã xây dựng “Thỏa ước lao động tập thể” và “Quy chế trả lương cho người lao động”.

- Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Người lao động được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp với tính chất công việc được giao và được huấn luyện đầy đủ về an toàn, vệ sinh lao động.

- Công ty luôn luôn chú trọng công tác cải thiện môi trường làm việc, nhằm bảo đảm an toàn và sức khỏe cho người lao động. Hằng năm, công ty đều tổ chức cho CB-CNV được khám sức khỏe định kỳ.

- Ngoài đời sống vật chất, Công ty luôn chú trọng tới đời sống tinh thần cho người lao động như: Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, tham quan, du lịch.

- Ngoài ra, Công ty đã liên kết với trường Cao đẳng nghề Đường sắt Phía Nam để đào tạo và cấp chứng chỉ nghề cho người lao động. Công ty luôn khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho CB-CNV tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ mà Công ty đang có nhu cầu sử dụng.

9.3 Thu nhập bình quân:

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2014 là: 5.163.400đ/người/tháng, năm 2015 là 6.423.000đ/người/tháng và 6 tháng đầu năm 2016 là: 6.490.000đ/người/tháng.

10. Chính sách cổ tức:

Sau khi bắt đầu hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần (ngày 08/01/2016), Công ty đề ra chính sách cổ tức như sau:

Với cổ tức cho cổ phần phổ thông: được xác định căn cứ vào lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty chi trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau:

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

- Đã trích lập các Quỹ Công ty và bù đắp lỗ trước đó theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

- Ngay sau khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Từ khi cổ phần hóa đến nay, Công ty chưa tiến hành chi trả cổ tức.

11. Tình hình tài chính

11.1. Trích khấu hao TSCĐ:

Tài sản cố định hữu hình, vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, việc trích khấu hao tài sản cố định phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	15 - 37 năm
- Máy móc, thiết bị	05 - 12 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý	03 – 07 năm
- TSCĐ hữu hình khác	05 - 10 năm

Riêng với quyền sử dụng đất lâu dài không thực hiện tính khấu hao.

Đối với tài sản cố định đã hết khấu hao nhưng được đánh giá lại tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa không thực hiện tính khấu hao.

11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

11.3. Các khoản phải nộp theo pháp luật:

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

Bảng 4. Chi tiết các khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	30/06/2016
1	Thuế giá trị gia tăng đầu ra	3.282	9.483	3.140
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	826	487	72
3	Thuế thu nhập cá nhân		40	86
4	Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	61	148	290
	Tổng cộng	4.169	10.158	3.589

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh và BCTC giai đoạn từ ngày 08/01/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Phú Khánh)

11.4. Trích lập các quỹ:

Năm 2014, 2015 Công ty trích lập các quỹ theo quy định của Pháp luật đối với đơn vị thuộc sở hữu của Nhà nước. Từ năm 2016, tình hình trích lập các quỹ sẽ được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty dựa trên đảm bảo đúng các quy định của Pháp luật.

Bảng 5. Chi tiết trích lập các quỹ

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	30/06/2016
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.670	2.558	1.440
2	Quỹ đầu tư phát triển	892	892	
	Tổng cộng	5.560	3.450	1.440

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh và BCTC giai đoạn từ ngày 08/01/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Phú Khánh)

11.5. Tổng dư nợ vay:

Bảng 6. Chi tiết số dư các khoản nợ vay

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	30/06/2016
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	26.811	37.275
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh và BCTC giai đoạn từ ngày 08/01/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Phú Khánh)

Bảng 7. Chi tiết khoản vay ngắn hạn

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	30/06/2016
	Vay ngân hàng	-	26.811	37.275
1	NH TMCP Công thương Việt Nam - CN Khánh Hòa	-	26.811	6.000
2	Ngân hàng Đầu tư và phát triển – chi nhánh Nha Trang			13.319
3	Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam – chi nhánh Nha Trang			17.956
	Tổng vay ngắn hạn	-	26.811	37.275

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh và BCTC giai đoạn từ ngày 08/01/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Phú Khánh)

11.6. Tình hình công nợ hiện nay:

● **Các khoản phải thu**

Bảng 8. Chi tiết các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	30/06/2016
1	Phải thu khách hàng	39.553	62.440	38.566
2	Trả trước cho người bán	622	12.230	16.832
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	1.035	933	933

Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

4	Các khoản phải thu khác	1.215	4.047	11.439
5	Dự phòng phải thu khó đòi	-		
	Tổng	42.425	79.650	67.770

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh và BCTC giai đoạn từ ngày 08/01/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Phú Khánh)

● **Các khoản phải trả**

Bảng 9. Chi tiết các khoản phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	30/06/2016
I	Nợ ngắn hạn	71.743	111.525	136.130
1	Phải trả cho người bán	41.433	24.113	16.581
2	Người mua trả tiền trước	4.161	5.649	39.229
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.019	3.562	72
4	Phải trả người lao động	3.336	5.954	
5	Chi phí phải trả	990	95	
6	Phải trả nội bộ ngắn hạn	9.459	29.993	29.970
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	4.738	12.789	10.920
8	Vay và thuê nợ tài chính	-	26.811	37.275
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn			643
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.607	2.558	1.440
II	Nợ dài hạn	4.245	425	
1	Phải trả nội bộ dài hạn	4.245	425	

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn từ 01/1/2015 đến ngày 07/1/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh và BCTC giai đoạn từ ngày 08/01/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Phú Khánh)

11.7. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Bảng 10. Chỉ tiêu tài chính cơ bản

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2014	Từ ngày 01/01/2015 đến 07/01/2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1,12	1,05
Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn			

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2014	Từ ngày 01/01/2015 đến 07/01/2016
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – HTK)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,74	0,78
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Tỷ số nợ trên tài sản Tổng nợ/Tổng tài sản	%	0,09	0,84
Tỷ số nợ trên vốn chủ sở hữu Tổng nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,09	5,37
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	0,17	0,29
Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán / HTK bình quân	Vòng	5,1	4,30
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	2,09	0,62
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,39	0,22
Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	0,4	0,18
Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	1,24	1,10

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 07/01/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh)

12. Tình hình tài sản của Công ty

Bảng 11. Tình hình tài sản của Công ty tính đến ngày 07/01/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
1. Tài sản cố định hữu hình	31.419	19.862	11.557	36,78
Nhà cửa và vật kiến trúc	13.575	8.057	5.518	40,65
Máy móc thiết bị	6.936	5.457	1.479	21,32
Phương tiện vận tải	10.705	6.203	4.502	42,06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	202	144	58	28,71
Tài sản cố định khác				
2. Tài sản cố định vô hình	121	-	121	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 07/01/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh)

Bảng 14. Tình hình Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty tính đến ngày 07/01/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	Giá trị
Dự án chung cư đường sắt Nha Trang	254

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 07/01/2016 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Phú Khánh)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức hai năm tiếp theo

13.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016 và 2017:

Bảng 12. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016, 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	20.000		20.000	-
Doanh thu thuần	155.877	+5,99%	171.465	+ 10%
Lợi nhuận sau thuế	2.068	+72,85%	2.275	+ 10%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,33%	-	1,33%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10,34%	-	11,37%	-
Cổ tức	7,24%		7,96%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ tại đại hội cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần đường sắt Phú Khánh)

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên:

Căn cứ vào đơn đặt hàng sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt hàng năm của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, tham gia đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành, đồng thời thực hiện các giải pháp như sau:

- Về nguồn tài chính:

+ Lập phương án chi tiết để huy động vốn, mở rộng sản xuất kinh doanh theo ngành nghề đã đăng ký kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho doanh nghiệp, nâng cao thu nhập cho người lao động.

+ Thực hiện các giải pháp tái cơ cấu tài chính của Công ty, đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ, chủ động nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh, hạn chế vay vốn tín dụng

+ Mở rộng quan hệ với các tổ chức tài chính, đối tác liên quan trong ngành đường sắt, ngành xây dựng và quan tâm đến sự phát triển của ngành tìm kiếm nguồn vốn tài trợ cho các dự án theo kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Về đầu tư, phát triển:

+ Mở rộng và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh khác dựa trên thế mạnh

của Công ty.

+ Dùng nguồn khấu hao và nguồn vốn vay để tái đầu tư máy móc thiết bị, thay thế trang thiết bị cũ và đổi mới thiết bị nhằm nâng cao năng suất lao động và giảm chi phí ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm, dịch vụ. Công ty đề ra kế hoạch đầu tư 02 năm sau cơ phân hóa như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Kế hoạch 2016	Kế hoạch 2017
Đầu tư máy móc, thiết bị bằng nguồn khấu hao	1.409	1.550
Đầu tư máy móc, thiết bị bằng nguồn vốn vay	76	84
Tổng cộng	1.485	1.634

- Về tổ chức quản lý:

+ Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình công ty cổ phần nhằm khai thác triệt để các chức năng ngành nghề hiện có, xem xét bỏ đi các chức năng ngành nghề không còn phù hợp, đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo của Công ty.

+ Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp, sắp xếp lại và chuyển lực lượng gián tiếp dư thừa sang lực lượng trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.

+ Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.

+ Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc. Thường xuyên tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu tinh thần của CBCNV trong Công ty, thực hiện đúng cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể.

+ Thực hiện quản lý, kiểm soát mọi hoạt động của Công ty tập trung về bộ máy điều hành. Xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử (sử dụng mạng nội bộ và liên hệ qua mạng điện tử). Khai thác triệt để mạng internet, sử dụng email để liên lạc, giao tiếp. Tuyển dụng nhân viên giỏi về lĩnh vực công nghệ thông tin để tái cấu trúc trang web hiện hữu, đảm trách quản lý trang web để ứng dụng thương mại điện tử vào kinh doanh.

+ Ứng dụng các tiến bộ của công nghệ thông tin, đưa vào sử dụng các phần mềm quản lý như: nhân sự, tiền lương, quản lý dự án, quản lý công nợ, quản lý vật tư thiết bị, kế toán ...

- Tăng doanh thu, giảm chi phí:

+ Tập trung xây dựng thương hiệu cho một số lĩnh vực điển hình như: Đảm bảo an toàn giao thông đường sắt, duy tu sửa chữa công trình đường sắt...

+ Rà soát các định mức chi phí trực tiếp trong thi công công trình.

+ Tiết kiệm trong chi tiêu hành chính, đảm bảo chi đúng tiêu chuẩn, đúng định mức, đúng mục đích. Giảm tối đa chi phí hội họp, đi công tác trong và ngoài nước, chi phí tiếp khách, mua sắm trang thiết bị văn phòng, quảng cáo, điện, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu ... góp phần giảm chi phí sản xuất. Khuyến khích CB-CNV thực hiện tốt Quy định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Tổ chức hạch toán phù hợp nhằm xây dựng các dữ liệu thống kê các chỉ tiêu kinh tế - tài chính và cân đối đồng bộ thu chi nhằm phát huy tối đa hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch 2016 tính đến thời điểm hiện tại:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, doanh thu chỉ đạt 48%, lợi nhuận trước thuế đạt 52% kế hoạch năm. Tuy nhiên, do đặc thù là đơn vị thi công xây dựng và sửa chữa công trình nên việc hoàn thành và thanh toán các công trình thường rơi vào 6 tháng cuối năm.

Với khối lượng sản xuất còn lại của năm 2016 và bằng nguồn lực hiện có, Công ty đang tập trung chỉ đạo, điều hành sản xuất nhằm hoàn thành 100% kế hoạch khối lượng sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt trước ngày 31/12/2016 theo hợp đồng đã ký với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; công trình thuộc gói thầu số 04XL - dự án: "Tuyến nối quốc lộ 1A (Đông Mỹ) đến khu công nghiệp Hòa Hiệp" ... cũng sẽ được hoàn thành các hạng mục đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Công ty có đủ cơ sở để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Không có.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

- Thực hiện nhiệm vụ sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt theo đơn đặt hàng của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam vẫn là mục tiêu chiến lược chính của Công ty sau khi cổ phần hóa, ngoài ra Công ty đầu tư các loại máy móc thiết bị để tham gia đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành qua đó nâng cao năng lực quản lý, trình độ, kinh nghiệm thi công cho CBCVN. Đưa máy móc thi công chuyên dùng, cơ giới hóa vào sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt để nâng cao chất lượng cầu đường, đảm bảo an toàn chạy tàu, giảm sức lao động bằng thủ công, tăng năng suất lao động.

- Hợp tác liên danh với các đối tác có đủ năng lực để phát triển dịch vụ ăn uống, khách sạn để tạo thêm doanh thu, lợi nhuận cho Công ty, việc làm cho cán bộ công nhân viên.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện bộ máy tổ chức Công ty theo hướng tinh giảm gọn nhẹ, củng cố sắp xếp, ổn định tổ chức và cân đối lực lượng lao động cho các đơn vị, nâng cao chế độ, trách nhiệm quản lý kinh tế đem lại hiệu quả cao hơn. Tổ chức đánh giá chất lượng cán bộ để có chính sách sắp xếp, bố trí nhân lực hợp lý, phát hiện và bồi dưỡng kịp thời những cán bộ có đủ năng lực bổ sung cho bộ máy quản lý sẽ được phát triển trong năm 2016 và những năm tiếp theo.

- Quan tâm hơn nữa đến đời sống của cán bộ công nhân viên về các vấn đề như sau: Lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe...

- Cố gắng thực hiện các quyền lợi của cổ đông như: Trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông tiếp nhận thông tin và có các ý kiến đóng góp, xây dựng Công ty.

16. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan: Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Bùi Văn Quang	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Như Bình	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Đặng Trung Thiết	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

1.2. Sơ yếu lý lịch HĐQT:

❖ Ông Bùi Văn Quang - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	: Bùi Văn Quang
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 22/02/1970
Nơi sinh	: Phường 3, Tp. Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 09 Vạn Kiếp, Phước Tân, Nha Trang, Khánh Hòa
Số CMND	: 225594613
Điện thoại liên hệ	: 0913452321
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư cầu đường sắt
Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ tháng 9/1988 - 12/1997: Công nhân du tu cầu - Xí nghiệp Quản lý đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/1998 - 3/2000: Kỹ thuật viên - Xí nghiệp Quản lý đường sắt Phú Khánh. - Từ 04/2000 - 5/2005: Đội phó Đội Quản lý đường sắt Ninh Hòa - Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 06/2005 - 07/2010: Đội phó Đội Quản lý Đường sắt Nha Trang – Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 8/2010 - 6/2015: Đội trưởng Đội Quản lý Đường sắt Nha Trang - Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 7/2015 - 11/2015: Phó Giám đốc - Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Tháng 12/2015: Chủ tịch Công ty – Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Đường sắt Phú Khánh.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 511.762 cổ phần

Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 1.762 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 510.000 cổ phần của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam Tỷ lệ: 25,5%
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Cty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: thù lao HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Cty	: Không có

❖ Ông Nguyễn Như Bình – Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

Họ và tên	: Nguyễn Như Bình
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 07/12/1962
Nơi sinh	: Hoằng Phúc, Hoằng Hóa, Thanh Hóa
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Văn Khê, La Khê, Hà Đông, Hà Nội
Số CMND	: 171860050
Điện thoại liên hệ	: 0913293935
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư xây dựng đường sắt
Chức vụ hiện nay	: Bí thư Đảng ủy, ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ tháng 3/1979 - 4/1982: Bộ đội đoàn 403 Hải quân - Quân chủng Hải quân. - Từ 5/1982 - 8/1985: Học tập và lao động tại địa phương (xã Hoằng Phúc, huyện Hoằng Hóa, Tỉnh Thanh Hóa). - Từ 9/1985 - 5/1991: sinh viên trường Đại học giao thông vận tải Hà Nội. - Từ 6/1991 - 9/2001: Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng đội Công trình, Trưởng phòng Kế hoạch - Xí nghiệp Đường sắt Thanh Hóa. - Từ 10/2001 - 12/2004: Phó Giám đốc - Công ty Quản lý Đường sắt Thanh Hóa. - Từ 01/2005 - 6/2011: Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Quản lý Đường sắt Thanh Hóa. - Từ 7/2011 - 8/2013: Trưởng Ban quản lý đầu tư và xây dựng Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. - Từ 9/2013 - 01/2014: Phó Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 2/2014 - 11/2015: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Giám đốc

Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

	Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Tháng 12/2015: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/2016 đến nay: Bí thư Đảng ủy, thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 775.797 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 265.797 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 510.000 cổ phần của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam Tỷ lệ: 25,5%
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: thù lao HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

❖ Ông Đặng Trung Thiết - Ủy viên HĐQT

Họ và tên	: Đặng Trung Thiết
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 09/12/1973
Nơi sinh	: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 2/2 Đình Tiên Hoàng, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa
Số CMND	: 225202837
Điện thoại liên hệ	: 0913408088
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế, Kỹ sư xây dựng cầu đường.
Chức vụ hiện nay	: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư
Quá trình công tác	- Từ 10/1996 - 8/1997: Thống kê - Đội Cơ khí - Vận tải - Xí nghiệp Đường sắt Phú Khánh. - Từ 9/1997 - 12/1998: Kế hoạch viên - Phòng Kế hoạch - Xí nghiệp Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/1999 - 8/2001: Phó phòng Kế hoạch - Xí nghiệp Đường sắt Phú Khánh.

	- Từ 9/2001- 01/2002: Quyền Trưởng phòng Kế hoạch - Xí nghiệp Đường sắt Phú Khánh. - Từ 02/2002 - 12/2015: Trưởng phòng Kế hoạch - Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/2016 đến nay: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Kế hoạch - Vật tư - Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.558 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 1.558 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: thù lao HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2. Ban kiểm soát

2.1. Danh sách Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Dũng Hưng	Trưởng ban Kiểm soát	
2	Đoàn Dương Liễu	Thành viên Ban kiểm soát	
3	Hoàng Nam Cao	Thành viên Ban kiểm soát	

2.2. Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát:

❖ Ông Nguyễn Dũng Hưng - Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	: Nguyễn Dũng Hưng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 13/11/1967
Nơi sinh	: Vạn Thạnh, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 67/2 Hoàng Văn Thụ, P. Vạn Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa
Số CMND	: 220576191
Điện thoại liên hệ	: 0913483227

Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư kinh tế xây dựng giao thông
Chức vụ hiện nay	: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh
Quá trình công tác	- Từ tháng 01/1989-12/1990: Công nhân đội cầu Đà Rằng – XN đường sắt Phú Khánh. - Từ tháng 01/1991-8/1995: Kỹ thuật viên - Phòng kỹ thuật - XN Đường sắt Phú Khánh. Từ 9/1995-10/2006: Chuyên trách Đoàn thanh niên - Xí nghiệp Đường sắt Phú Khánh (9/1995-3/1997: Phó bí thư đoàn TN, 4/1997-10/2006: Bí thư đoàn thanh niên).
Quá trình công tác	- 11/2006-5/2012: Phó trưởng phòng Kế hoạch - Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ tháng 6/2012-12/2015: Kiểm soát viên chuyên trách - Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/2016 đến nay: Trưởng ban kiểm soát - Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.762 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 1.762 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Thù lao Ban kiểm soát
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

❖ Bà Đoàn Dương Liễu - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Đoàn Dương Liễu
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 05/04/1983
Nơi sinh	: Xuân Lôi, Hồng Minh, Hưng Hà, Thái Bình
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Phú Nông Bắc, Vĩnh Ngọc, Nha Trang, Khánh Hòa
Số CMND	: 012133543
Điện thoại liên hệ	: 0915550830



Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Kế toán viên, thành viên Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh
Quá trình công tác	- Từ 01/2007 – 10/2009 : Nhân viên Công ty cổ phần Thương Mại Quốc tế Việt Nam. - Từ 11/2009 – 8/2011 : Chuyên viên Ban Tài chính – Kế toán – Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. - Từ 01/2012 – 01/2014 : Kế toán Công ty cổ phần Tân Thành Đô City Ford Chi nhánh Nha Trang. - Từ 02/2014 – 12/2015: Chuyên viên phòng Tài chính – Kế toán – Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/2016 đến nay: Chuyên viên phòng Tài chính – Kế toán kiêm Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 203 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 203 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Cty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Thù lao Ban kiểm soát
Lợi ích liên quan đối với Cty	: Không có

❖ Ông Hoàng Nam Cao - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Hoàng Nam Cao
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 02/09/1992
Nơi sinh	: Yên Thái, Yên Định, Thanh Hóa
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Yên Thái, Yên Định, Thanh Hóa
Số CMND	: 173399805
Điện thoại liên hệ	: 01655955828
Trình độ chuyên môn	: Đại học kinh tế vận tải
Chức vụ hiện nay	: Nhân viên phòng Kế hoạch - Vật tư, thành viên ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ 11/2014-3/2015: Kỹ thuật viên – Đội Quản lý Đường sắt Nha Trang – Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 4/2015 – 12/2015: Chuyên viên phòng Kế hoạch – Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/2016 đến nay: Chuyên viên phòng Kế hoạch – Vật tư , ủy viên Ban kiểm soát – Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 0 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Thù lao Ban kiểm soát
Lợi ích liên quan đối với Cty	: Không có

3. Ban Giám đốc

1.1. Danh sách Ban Giám đốc:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Như Bình	Giám đốc	Kiểm Ủy viên HĐQT
2	Phan Văn Thuyên	Phó Giám đốc	
3	Nguyễn Văn Hào	Phó Giám đốc	
4	Nguyễn Đức Hợi	Phó Giám đốc	

1.2. Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc:

- ❖ Ông Nguyễn Như Bình - Giám đốc kiêm Ủy viên HĐQT (Đã nêu ở trên)
- ❖ Ông Phan Văn Thuyên - Phó Giám đốc

Họ và tên	: Phan Văn Thuyên
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 08/08/1959
Nơi sinh	: Nam Thượng, Nam Đàn, Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 17/25 Tô Vĩnh Diện, P. Phương Sài, TP. Nha Trang, Khánh Hòa.

Số CMND	: 220900976
Điện thoại liên hệ	: 0913460244
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư đường sắt
Chức vụ hiện nay	: Phó Giám đốc
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 4/1983-3/1988: Kỹ thuật viên - XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 4/1988-12/1988; Phó phòng Kỹ thuật - XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 01/1989-6/1994: Đội trưởng Đội Quản lý Đường sắt Đèo Cả - XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 7/1994-3/1998: Đội trưởng Đội Quản lý Đường sắt Tuy Hòa - XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 4/1998-11/2000: Trưởng phòng Kỹ thuật - XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 12/2000 đến nay: Phó giám đốc - Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh (Nay là Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh).
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 2.168 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 2.168 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 5.282 cổ phần trong đó: <ul style="list-style-type: none"> - Phan Anh Tuấn (con ruột): 406 cổ phần - Phan Văn Thăng (Em ruột): 2.099 cổ phần - Phan Văn Thước (Em ruột): 1.490 cổ phần - Phan Văn Thoán (Em ruột): 1.287 cổ phần.
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với C ty	: Không có

❖ Ông Nguyễn Văn Hào - Phó Giám đốc

Họ và tên	: Nguyễn Văn Hào
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 23/03/1965
Nơi sinh	: Thụy Lôi, Kim Bảng, Nam Định
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 51 Trịnh Phong, P. Tân Lập, TP. Nha Trang, Khánh

	Hòa
Số CMND	: 225136552
Điện thoại liên hệ	: 0913460342
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư đường sắt.
Chức vụ hiện nay	: Phó Giám đốc
Quá trình công tác	- Từ 12/1989-6/1992: Kỹ thuật viên – XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 7/1992-3/2001: Phó phòng Kỹ thuật - XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 4/2001-11/2002: Trưởng phòng Kỹ thuật - XN Đường sắt Phú Khánh. - Từ 12/2002 đến nay: Phó giám đốc - Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh (Nay là Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh).
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1. 830 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 1. 830 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Cty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với C ty	: Không có

❖ Ông Nguyễn Đức Hợp - Phó Giám đốc

Họ và tên	: Nguyễn Đức Hợp
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 12/9/1983
Nơi sinh	: Thanh Giang, Thanh Chương, Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 45 Vạn An, khối Liên Cơ, Phường Hưng Bình, TP. Nghệ An
Số CMND	: 186013335
Điện thoại liên hệ	: 0975.483.445
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư cầu đường

Chức vụ hiện nay	: Phó Giám đốc
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 3/2008 - 11/2012: Kỹ sư phòng Kỹ thuật – Công nghệ - Công ty cổ phần Tổng công ty công trình đường sắt. - Từ 12/2012 - 12/2013: Chuyên viên ban chuẩn bị đầu tư các dự án Đường sắt – Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. - Từ 01/2014 - 5/2014: Chuyên viên ban chuẩn bị đầu tư – Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. - Từ 6/2014 –11/2015: Chuyên viên Tổ tổng hợp – Văn phòng Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. - Từ 12/2015 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 4.606 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 4.606 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Cty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với C ty	: Không có

4. Kế toán trưởng

Họ và tên	: Nguyễn Thị Lan Anh
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 20/11/1977
Nơi sinh	: Nha Trang, Khánh Hòa
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 11/6B Nguyễn Thiện Thuật, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa
CMND	: 225047958
Điện thoại liên hệ	: 0935401600
Trình độ chuyên môn	: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 8/1998 - 6/2004: Kế toán - Đài khí tượng thủy văn Nam Trung Bộ - Từ 12/2007 - 5/2010: Kế toán - Trường cao đẳng văn

	<p>hóa và du lịch Nha Trang.</p> <p>- Từ 6/2010 - 11/2014: Kế toán - Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh.</p> <p>- Từ 12/2014 - 7/2015: Phó phòng Tài chính - Kế toán - Công ty Quản lý Đường sắt Phú Khánh.</p> <p>Từ 8/2015 – 11/2015: Phó phòng phụ trách phòng Tài chính – Kế toán – Công ty TNHH MTV Quản lý Đường sắt Phú Khánh.</p> <p>Từ 12/2015 đến nay: Kế toán trưởng – Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.</p>
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 8.554 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 8.554 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Cty	: Không có

5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty:

- Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ kiện toàn và sắp xếp nhân sự trong toàn Công ty hoạt động theo cơ chế cổ phần hoá; xây dựng kế hoạch phát triển, bồi dưỡng và đào tạo nhân sự hàng năm.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế quản trị nội bộ đã được ban hành. Trong Đại hội đồng cổ đông sắp tới sẽ tiến hành bầu lại Ban kiểm soát để phù hợp với thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính. Ngoài ra, Ban điều hành Công ty sẽ tích cực, năng động trong công tác chỉ đạo, điều hành cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV nhằm đạt được những kế hoạch, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra.

- Công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy định tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các dự án, tăng cường các nguồn vốn giá rẻ. Việc kiểm toán định kỳ đã, đang và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đúng kế hoạch, thời gian quy định và đảm bảo chất lượng.

- Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Xây dựng khung đánh giá hiệu quả công việc của các Phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị sản xuất và CBCNV, trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo, tinh thần trách nhiệm trong công việc của từng cá nhân cũng như

việc phối hợp tác nghiệp giữa các Phòng và đơn vị sản xuất.

- Nâng cao quản trị chất lượng nội bộ. Hệ thống giám sát nội bộ sẽ được củng cố để kiểm soát chất lượng sản phẩm và dịch vụ nhằm đảm bảo nhất quán trong việc kiểm soát chất lượng của mọi sản phẩm và dịch vụ làm ra.

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 12 năm 2016

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Như Bình